

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 204

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (23)

Lại nữa Thiện Hiện, vì sắc thanh tịnh nên thọ thanh tịnh; vì thọ thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc thanh tịnh ấy cùng với thọ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thọ thanh tịnh nên tưởng thanh tịnh; vì tưởng thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Vì sao? Vì thọ thanh tịnh ấy cùng với tưởng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tưởng thanh tịnh nên hành thanh tịnh; vì hành thanh tịnh nên tưởng thanh tịnh. Vì sao? Vì tưởng thanh tịnh ấy cùng với hành thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hành thanh tịnh nên thức thanh tịnh; vì thức thanh tịnh nên hành thanh tịnh. Vì sao? Vì hành thanh tịnh ấy cùng với thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thức thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh; vì nhãn xứ thanh tịnh nên thức thanh tịnh. Vì sao? Vì thức thanh tịnh ấy cùng với nhãn xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãn xứ thanh tịnh nên nhĩ xứ thanh tịnh; vì nhĩ xứ thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãn xứ thanh tịnh ấy cùng với nhĩ xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ xứ thanh tịnh nên tỷ xứ thanh tịnh; vì tỷ xứ thanh tịnh nên nhĩ xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ xứ thanh tịnh ấy cùng với tỷ xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tỷ xứ thanh tịnh nên thiệt xứ thanh tịnh; vì thiệt xứ thanh tịnh nên tỷ xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì tỷ xứ thanh tịnh ấy cùng với thiệt xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiệt xứ thanh tịnh nên thân xứ thanh tịnh; vì thân xứ thanh tịnh nên thiệt xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thiệt xứ thanh tịnh ấy cùng với thân xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân xứ thanh tịnh nên ý xứ thanh tịnh; vì ý xứ thanh tịnh nên thân xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thân xứ thanh tịnh ấy cùng với ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý xứ thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh; vì sắc xứ thanh tịnh nên ý xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì ý xứ thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì sắc xứ thanh tịnh nên thanh xứ thanh tịnh; vì thanh xứ thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc xứ thanh tịnh ấy cùng với thanh xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thanh xứ thanh tịnh nên hương xứ thanh tịnh; vì hương xứ thanh tịnh nên thanh

xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh xứ thanh tịnh ấy cùng với hương xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hương xứ thanh tịnh nên vị xứ thanh tịnh; vì vị xứ thanh tịnh nên hương xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì hương xứ thanh tịnh ấy cùng với vị xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì vị xứ thanh tịnh nên xúc xứ thanh tịnh; vì xúc xứ thanh tịnh nên vị xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì vị xứ thanh tịnh ấy cùng với xúc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì xúc xứ thanh tịnh nên pháp xứ thanh tịnh; vì pháp xứ thanh tịnh nên xúc xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc xứ thanh tịnh ấy cùng với pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp xứ thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh; vì nhãn giới thanh tịnh nên pháp xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp xứ thanh tịnh ấy cùng với nhãn giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãn giới thanh tịnh nên sắc giới thanh tịnh; vì sắc giới thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãn giới thanh tịnh ấy cùng với sắc giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì sắc giới thanh tịnh nên nhãn thức giới thanh tịnh; vì nhãn thức giới thanh tịnh nên sắc giới thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc giới thanh tịnh ấy cùng với nhãn thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãn thức giới thanh tịnh nên nhãn xúc thanh tịnh; vì nhãn xúc thanh tịnh nên nhãn thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãn thức giới thanh tịnh ấy cùng với nhãn xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhãn xúc thanh tịnh nên các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên nhãn xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãn xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh; vì nhĩ giới thanh tịnh nên các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ giới thanh tịnh nên thanh giới thanh tịnh; vì thanh giới thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới thanh tịnh ấy cùng với thanh giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thanh giới thanh tịnh nên nhĩ thức giới thanh tịnh; vì nhĩ thức giới thanh tịnh nên thanh giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh giới thanh tịnh ấy cùng với nhĩ thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ thức giới thanh tịnh nên nhĩ xúc thanh tịnh; vì nhĩ xúc thanh tịnh nên nhĩ thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ thức giới thanh tịnh ấy cùng với nhĩ xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì nhĩ xúc thanh tịnh nên các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên nhĩ xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh; vì tỷ giới

thanh tịnh nên các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với tử giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tử giới thanh tịnh nên hương giới thanh tịnh; vì hương giới thanh tịnh nên tử giới thanh tịnh. Vì sao? Vì tử giới thanh tịnh ấy cùng với hương giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hương giới thanh tịnh nên tử thức giới thanh tịnh; vì tử thức giới thanh tịnh nên hương giới thanh tịnh. Vì sao? Vì hương giới thanh tịnh ấy cùng với tử thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tử thức giới thanh tịnh nên tử xúc thanh tịnh; vì tử xúc thanh tịnh nên tử thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì tử thức giới thanh tịnh ấy cùng với tử xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tử xúc thanh tịnh nên các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên tử xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì tử xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh; vì thiết giới thanh tịnh nên các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với thiết giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiết giới thanh tịnh nên vị giới thanh tịnh; vì vị giới thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thiết giới thanh tịnh ấy cùng với vị giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì vị giới thanh tịnh nên thiết thức giới thanh tịnh; vì thiết thức giới thanh tịnh nên vị giới thanh tịnh. Vì sao? Vì vị giới thanh tịnh ấy cùng với thiết thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiết thức giới thanh tịnh nên thiết xúc thanh tịnh; vì thiết xúc thanh tịnh nên thiết thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thiết thức giới thanh tịnh ấy cùng với thiết xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thiết xúc thanh tịnh nên các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thiết xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì thiết xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh; vì thân giới thanh tịnh nên các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân giới thanh tịnh nên xúc giới thanh tịnh; vì xúc giới thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thân giới thanh tịnh ấy cùng với xúc giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì xúc giới thanh tịnh nên thân thức giới thanh tịnh; vì thân thức giới thanh tịnh nên xúc giới thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc giới thanh tịnh ấy cùng với thân thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân thức giới thanh tịnh nên thân xúc thanh tịnh; vì thân xúc thanh tịnh nên thân thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thân thức giới thanh tịnh ấy cùng với thân xúc thanh

tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thân xúc thanh tịnh nên các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên thân xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì thân xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh; vì ý giới thanh tịnh nên các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý giới thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh; vì pháp giới thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh. Vì sao? Vì ý giới thanh tịnh ấy cùng với pháp giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp giới thanh tịnh nên ý thức giới thanh tịnh; vì ý thức giới thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới thanh tịnh ấy cùng với ý thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý thức giới thanh tịnh nên ý xúc thanh tịnh; vì ý xúc thanh tịnh nên ý thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì ý thức giới thanh tịnh ấy cùng với ý xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ý xúc thanh tịnh nên các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vì các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên ý xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì ý xúc thanh tịnh ấy cùng với các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh; vì địa giới thanh tịnh nên các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì địa giới thanh tịnh nên thủy giới thanh tịnh; vì thủy giới thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh. Vì sao? Vì địa giới thanh tịnh ấy cùng với thủy giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thủy giới thanh tịnh nên hỏa giới thanh tịnh; vì hỏa giới thanh tịnh nên thủy giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thủy giới thanh tịnh ấy cùng với hỏa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hỏa giới thanh tịnh nên phong giới thanh tịnh; vì phong giới thanh tịnh nên hỏa giới thanh tịnh. Vì sao? Vì hỏa giới thanh tịnh ấy cùng với phong giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì phong giới thanh tịnh nên không giới thanh tịnh; vì không giới thanh tịnh nên phong giới thanh tịnh. Vì sao? Vì phong giới thanh tịnh ấy cùng với không giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì không giới thanh tịnh nên thức giới thanh tịnh; vì thức giới thanh tịnh nên không giới thanh tịnh. Vì sao? Vì không giới thanh tịnh ấy cùng với thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thức giới thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh; vì vô minh thanh tịnh nên thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thức giới thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì vô minh thanh tịnh nên hành thanh tịnh; vì hành thanh tịnh nên vô minh thanh

tịnh. Vì sao? Vì vô minh thanh tịnh ấy cùng với hành thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hành thanh tịnh nên thức thanh tịnh; vì thức thanh tịnh nên hành thanh tịnh. Vì sao? Vì hành thanh tịnh ấy cùng với thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thức thanh tịnh nên danh sắc thanh tịnh; vì danh sắc thanh tịnh nên thức thanh tịnh. Vì sao? Vì thức thanh tịnh ấy cùng với danh sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì danh sắc thanh tịnh nên lục xứ thanh tịnh; vì lục xứ thanh tịnh nên danh sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì danh sắc thanh tịnh ấy cùng với lục xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì lục xứ thanh tịnh nên xúc thanh tịnh; vì xúc thanh tịnh nên lục xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì lục xứ thanh tịnh ấy cùng với xúc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì xúc thanh tịnh nên thọ thanh tịnh; vì thọ thanh tịnh nên xúc thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc thanh tịnh ấy cùng với thọ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thọ thanh tịnh nên ái thanh tịnh; vì ái thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Vì sao? Vì thọ thanh tịnh ấy cùng với ái thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì ái thanh tịnh nên thủ thanh tịnh; vì thủ thanh tịnh nên ái thanh tịnh. Vì sao? Vì ái thanh tịnh ấy cùng với thủ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thủ thanh tịnh nên hữu thanh tịnh; vì hữu thanh tịnh nên thủ thanh tịnh. Vì sao? Vì thủ thanh tịnh ấy cùng với hữu thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì hữu thanh tịnh nên sinh thanh tịnh; vì sinh thanh tịnh nên hữu thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu thanh tịnh ấy cùng với sinh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì sinh thanh tịnh nên lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; vì lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sinh thanh tịnh ấy cùng với lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh. Vì sao? Vì lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh nên An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Tịnh giới ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với An nhẫn ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì An nhãn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên An nhãn ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì An nhãn ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Tinh tấn ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Tĩnh lự ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh; vì pháp không bên trong thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không bên trong thanh tịnh nên pháp không bên ngoài thanh tịnh; vì pháp không bên ngoài thanh tịnh nên pháp không bên trong thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên trong thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không bên ngoài thanh tịnh nên pháp không cả trong ngoài thanh tịnh; vì pháp không cả trong ngoài thanh tịnh nên pháp không bên ngoài thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên ngoài thanh tịnh ấy cùng với pháp không cả trong ngoài thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không cả trong ngoài thanh tịnh nên pháp không không thanh tịnh; vì pháp không không thanh tịnh nên pháp không cả trong ngoài thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không cả trong ngoài thanh tịnh ấy cùng với pháp không không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không thanh tịnh nên pháp không lớn thanh tịnh; vì pháp không lớn thanh tịnh nên pháp không không thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không thanh tịnh ấy cùng với pháp không lớn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không lớn thanh tịnh nên pháp không thắng nghĩa thanh tịnh; vì pháp không thắng nghĩa thanh tịnh nên pháp không lớn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không lớn thanh tịnh ấy cùng với pháp không thắng nghĩa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không thắng nghĩa thanh tịnh nên pháp không hữu vi thanh tịnh; vì pháp không hữu vi thanh tịnh nên pháp không thắng nghĩa thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không thắng nghĩa thanh tịnh ấy cùng với pháp không hữu vi thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không hữu vi thanh tịnh nên pháp không vô vi thanh tịnh; vì pháp không vô vi thanh tịnh nên pháp không hữu vi thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không hữu vi thanh tịnh ấy cùng với pháp không vô vi thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không vô vi thanh tịnh nên pháp không rốt ráo thanh tịnh; vì pháp không

rốt ráo thanh tịnh nên pháp không vô vi thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không vô vi thanh tịnh ấy cùng với pháp không rốt ráo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không rốt ráo thanh tịnh nên pháp không không biên giới thanh tịnh; vì pháp không không biên giới thanh tịnh nên pháp không rốt ráo thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không rốt ráo thanh tịnh ấy cùng với pháp không không biên giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không biên giới thanh tịnh nên pháp không tản mạn thanh tịnh; vì pháp không tản mạn thanh tịnh nên pháp không không biên giới thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không biên giới thanh tịnh ấy cùng với pháp không tản mạn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không tản mạn thanh tịnh nên pháp không không đối khác thanh tịnh; vì pháp không không đối khác thanh tịnh nên pháp không tản mạn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không tản mạn thanh tịnh ấy cùng với pháp không không đối khác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không đối khác thanh tịnh nên pháp không bản tánh thanh tịnh; vì pháp không bản tánh thanh tịnh nên pháp không không đối khác thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không đối khác thanh tịnh ấy cùng với pháp không bản tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không bản tánh thanh tịnh nên pháp không tự tướng thanh tịnh; vì pháp không tự tướng thanh tịnh nên pháp không bản tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bản tánh thanh tịnh ấy cùng với pháp không tự tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không tự tướng thanh tịnh nên pháp không cộng tướng thanh tịnh; vì pháp không cộng tướng thanh tịnh nên pháp không tự tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không tự tướng thanh tịnh ấy cùng với pháp không cộng tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không cộng tướng thanh tịnh nên pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh; vì pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh nên pháp không cộng tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không cộng tướng thanh tịnh ấy cùng với pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh nên pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh; vì pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh nên pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không nơi tất cả pháp thanh tịnh ấy cùng với pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh nên pháp không không tánh thanh tịnh; vì pháp không không tánh thanh tịnh nên pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không chẳng thể nắm bắt được thanh tịnh ấy cùng với pháp không không tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không tánh thanh tịnh nên pháp không tự tánh thanh tịnh; vì pháp không tự tánh thanh tịnh nên pháp không không tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không tánh thanh tịnh ấy cùng với pháp không tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì pháp không tự tánh thanh tịnh nên pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; vì pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên pháp không tự tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không tự tánh thanh tịnh ấy cùng với pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh nên chân như thanh tịnh; vì chân như thanh tịnh nên pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì chân như thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh; vì pháp giới thanh tịnh nên chân như thanh tịnh. Vì sao? Vì chân như thanh tịnh ấy cùng với pháp giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp giới thanh tịnh nên pháp tánh thanh tịnh; vì pháp tánh thanh tịnh nên pháp giới thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới thanh tịnh ấy cùng với pháp tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp tánh thanh tịnh nên tánh không hư vọng thanh tịnh; vì tánh không hư vọng thanh tịnh nên pháp tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp tánh thanh tịnh ấy cùng với tánh không hư vọng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh không hư vọng thanh tịnh nên tánh chẳng đối khác thanh tịnh; vì tánh chẳng đối khác thanh tịnh nên tánh không hư vọng thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh không hư vọng thanh tịnh ấy cùng với tánh chẳng đối khác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh chẳng đối khác thanh tịnh nên tánh bình đẳng thanh tịnh; vì tánh bình đẳng thanh tịnh nên tánh chẳng đối khác thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh chẳng đối khác thanh tịnh ấy cùng với tánh bình đẳng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh bình đẳng thanh tịnh nên tánh ly sinh thanh tịnh; vì tánh ly sinh thanh tịnh nên tánh bình đẳng thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh bình đẳng thanh tịnh ấy cùng với tánh ly sinh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh ly sinh thanh tịnh nên pháp định thanh tịnh; vì pháp định thanh tịnh nên tánh ly sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh ly sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp định thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp định thanh tịnh nên pháp trụ thanh tịnh; vì pháp trụ thanh tịnh nên pháp định thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp định thanh tịnh ấy cùng với pháp trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp trụ thanh tịnh nên thật tế thanh tịnh; vì thật tế thanh tịnh nên pháp trụ thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp trụ thanh tịnh ấy cùng với thật tế thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì thật tế thanh tịnh nên cảnh giới hư không thanh tịnh; vì cảnh giới hư không thanh tịnh nên thật tế thanh tịnh. Vì sao? Vì thật tế thanh tịnh ấy cùng với cảnh giới hư không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì cảnh giới hư không thanh tịnh nên cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; vì cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên cảnh giới hư không thanh tịnh. Vì sao? Vì cảnh giới hư không thanh tịnh ấy cùng với cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh; vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh. Vì sao? Vì cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế khổ thanh tịnh nên Thánh đế tập thanh tịnh; vì Thánh đế tập thanh tịnh nên Thánh đế khổ thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế khổ thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế tập thanh tịnh nên Thánh đế diệt thanh tịnh; vì Thánh đế diệt thanh tịnh nên Thánh đế tập thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế tập thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế diệt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế diệt thanh tịnh nên Thánh đế đạo thanh tịnh; vì Thánh đế đạo thanh tịnh nên Thánh đế diệt thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế diệt thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì Thánh đế đạo thanh tịnh nên bốn Tịch lự thanh tịnh; vì bốn Tịch lự thanh tịnh nên Thánh đế đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế đạo thanh tịnh ấy cùng với bốn Tịch lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Tịch lự thanh tịnh nên bốn Vô lượng thanh tịnh; vì bốn Vô lượng thanh tịnh nên bốn Tịch lự thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Tịch lự thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Vô lượng thanh tịnh nên bốn Định vô sắc thanh tịnh; vì bốn Định vô sắc thanh tịnh nên bốn Vô lượng thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Vô lượng thanh tịnh ấy cùng với bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Định vô sắc thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh; vì tám Giải thoát thanh tịnh nên bốn Định vô sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Định vô sắc thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tám Giải thoát thanh tịnh nên tám Thắng xứ thanh tịnh; vì tám Thắng xứ thanh tịnh nên tám Giải thoát thanh tịnh. Vì sao? Vì tám Giải thoát thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tám Thắng xứ thanh tịnh nên chín Định thứ đệ thanh tịnh; vì chín Định thứ đệ thanh tịnh nên tám Thắng xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì tám Thắng xứ thanh tịnh ấy cùng với chín Định thứ đệ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì chín Định thứ đệ thanh tịnh nên mười Biến xứ thanh tịnh; vì mười Biến xứ thanh tịnh nên chín Định thứ đệ thanh tịnh. Vì sao? Vì chín Định thứ đệ thanh tịnh ấy cùng với mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mười Biến xứ thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh; vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên mười Biến xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì mười Biến xứ thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Niệm trụ thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn thanh tịnh; vì bốn Chánh đoạn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thanh tịnh nên bốn Niệm trụ thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Chánh đoạn thanh tịnh nên bốn Thần túc thanh tịnh; vì bốn Thần túc thanh tịnh nên bốn Chánh đoạn thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Chánh đoạn thanh tịnh ấy cùng với bốn Thần túc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn Thần túc thanh tịnh nên năm Căn thanh tịnh; vì năm Căn thanh tịnh nên bốn Thần túc thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Thần túc thanh tịnh ấy cùng với năm Căn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì năm Căn thanh tịnh nên năm Lực thanh tịnh; vì năm Lực thanh tịnh nên năm Căn thanh tịnh. Vì sao? Vì năm Căn thanh tịnh ấy cùng với năm Lực thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì năm Lực thanh tịnh nên bảy chi Đăng giác thanh tịnh; vì bảy chi Đăng giác thanh tịnh nên năm Lực thanh tịnh. Vì sao? Vì năm Lực thanh tịnh ấy cùng với bảy chi Đăng giác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bảy chi Đăng giác thanh tịnh nên tám chi Thánh đạo thanh tịnh; vì tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên bảy chi Đăng giác thanh tịnh. Vì sao? Vì bảy chi Đăng giác thanh tịnh ấy cùng với tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tám chi Thánh đạo thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên tám chi Thánh đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì tám chi Thánh đạo thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Không thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô nguyện thanh tịnh; vì pháp môn giải thoát Vô nguyện thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Vô tướng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp môn giải thoát Vô nguyện thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh; vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên pháp môn giải thoát Vô nguyện thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Vô nguyện thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh; vì năm loại mắt thanh tịnh nên mười địa Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì năm loại mắt thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh; vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên năm loại mắt thanh tịnh. Vì sao? Vì năm loại mắt thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì sáu phép thần thông thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh; vì mười lực của Phật thanh tịnh nên sáu phép thần thông thanh tịnh. Vì sao? Vì sáu phép thần thông thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mười lực của Phật thanh tịnh nên bốn điều không sợ thanh tịnh; vì bốn điều không sợ thanh tịnh nên mười lực của Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì mười lực của Phật thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn điều không sợ thanh tịnh nên bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh; vì bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh nên bốn điều không sợ thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn điều không sợ thanh tịnh ấy cùng với bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh nên đại Từ thanh tịnh; vì đại Từ thanh tịnh nên bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn sự hiểu biết thông suốt thanh tịnh ấy cùng với đại Từ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Từ thanh tịnh nên đại Bi thanh tịnh; vì đại Bi thanh tịnh nên đại Từ thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Từ thanh tịnh ấy cùng với đại Bi thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Bi thanh tịnh nên đại Hỷ thanh tịnh; vì đại Hỷ thanh tịnh nên đại Bi thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Bi thanh tịnh ấy cùng với đại Hỷ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Hỷ thanh tịnh nên đại Xả thanh tịnh; vì đại Xả thanh tịnh nên đại Hỷ thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Hỷ thanh tịnh ấy cùng với đại Xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì đại Xả thanh tịnh nên mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; vì mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên đại Xả thanh tịnh. Vì sao? Vì đại Xả thanh tịnh ấy cùng với mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh; vì pháp không quên mất thanh tịnh nên mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Vì sao? Vì mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì pháp không quên mất thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên pháp không quên mất thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không quên mất thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh; vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên tánh luôn luôn xả thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì trí Nhất thiết thanh tịnh nên trí Đạo tướng thanh tịnh; vì trí Đạo tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Nhất thiết thanh tịnh ấy cùng với trí Đạo tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì trí Đạo tướng thanh tịnh nên trí Nhất thiết tướng thanh tịnh; vì trí Nhất thiết

tướng thanh tịnh nên trí Đạo tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Đạo tướng thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết tướng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì trí Nhất thiết tướng thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên trí Nhất thiết tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Nhất thiết tướng thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh ấy cùng với tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh; vì quả Dự lưu thanh tịnh nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh ấy cùng với quả Dự lưu thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả Dự lưu thanh tịnh nên quả Nhất lai thanh tịnh; vì quả Nhất lai thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Dự lưu thanh tịnh ấy cùng với quả Nhất lai thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả Nhất lai thanh tịnh nên quả Bất hoàn thanh tịnh; vì quả Bất hoàn thanh tịnh nên quả Nhất lai thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Nhất lai thanh tịnh ấy cùng với quả Bất hoàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả Bất hoàn thanh tịnh nên quả A-la-hán thanh tịnh; vì quả A-la-hán thanh tịnh nên quả Bất hoàn thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Bất hoàn thanh tịnh ấy cùng với quả A-la-hán thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả A-la-hán thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh; vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên quả A-la-hán thanh tịnh. Vì sao? Vì quả A-la-hán thanh tịnh ấy cùng với quả vị Độc giác thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì quả vị Độc giác thanh tịnh nên tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh; vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên quả vị Độc giác thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Độc giác thanh tịnh ấy cùng với tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh nên quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật thanh tịnh; vì quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật thanh tịnh nên tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

